

P, ngày 25 tháng 11 năm 2020

Số: 129/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Chu Xuân H, sinh năm 1985

Địa chỉ: khu 7, xã L, huyện N, tỉnh Phú Thọ

*Bị đơn:* Chị Hà Thị L, sinh năm 1987

Nơi ĐKNKTT: khu 7, xã L, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Chu Xuân H và Chị Hà Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Xuân C, sinh năm 22/9/2013 từ tháng 11/2020 cho đến khi thành niên. Giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Hà N, sinh năm 09/12/2007 từ tháng 11/2020 cho đến khi thành niên. Hai người không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh H, chị L xác định không có.

2.3. Về án phí: Anh Chu Xuân H tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Tiền án phí anh H phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2019/0001643

ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh , tỉnh Phú Thọ. Xác nhận Anh H đã nộp đủ. Hoàn trả lại cho anh H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Phù Ninh;
- THADS huyện Phù Ninh;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, V. Phòng.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Hồng Vân**